

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHƠN TRẠCH  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2025/DS-ST

Ngày: 27-6-2025

V/v: “Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Phi Hồng

Bà Trần Thanh Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Đình Linh Chi - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Văn Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 71/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 247/2025/QĐST-DS ngày 05/6/2025 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

**Người đại diện theo uỷ quyền:** Ông Lương Ngọc T, sinh năm 1984

Nơi cư trú: 647 tổ I, khu phố C, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Theo văn bản uỷ quyền ngày 25/11/2024)

**2. Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1986

Nơi cư trú: tổ C, ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai

(Các đương sự vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Nguyên đơn ông Nguyễn Đình H do ông Lương Ngọc T đại diện trình bày:** Ông Nguyễn Văn D và ông Nguyễn Đình H có quen biết nhau thông qua việc vay mượn tiền để mua bán đất. Vào năm 2021, ông D có cần tiền để mua lô đất tái định cư tại xã P nên có vay của ông H 02 lần tiền, cụ thể:

Lần 01: Vào ngày 29/12/2001, ông H cho ông D vay số tiền 100.000.000đ. Ông H đã chuyển tiền qua tài khoản cho ông Nguyễn Văn D vào số tài khoản của ông D là 2180198699999.

Lần 02: Vào ngày 07/01/2022, ông H cho ông D vay số tiền 850.000.000đ. Ông H đã chuyển tiền qua tài khoản cho ông Nguyễn Văn D vào số tài khoản của ông D là 2180198699999.

Tài liệu chứng cứ ông H cung cấp là Sổ hạch toán sao kê tài khoản của Ngân hàng thương mại cổ phần Q- Chi nhánh L. Lãi suất các bên thoả thuận là 1,6%/tháng. Thời hạn vay các bên có thoả thuận vào ngày 07/3/2022 thì ông D có trách nhiệm trả nợ gốc và lãi suất cho ông H. Việc cho vay các bên không cầm cố hay thế chấp tài sản để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ.

Đến hạn thanh toán tiền, ông D không thực hiện việc trả gốc và lãi suất như đã thoả thuận. Do đó, ông H khởi kiện yêu cầu ông D có trách nhiệm thanh toán tiền nợ gốc là 950.000.000đ và tiền lãi tính từ ngày 07/3/2022 đến ngày Toà án xét xử sơ thẩm với mức lãi suất 1,6%/tháng, thành tiền là 602.933.333 đồng.

Ngoài ra ông H không yêu cầu gì khác.

**Bị đơn ông Nguyễn Văn D không đến Toà án cung cấp chứng cứ và tham gia tố tụng giải quyết vụ án.**

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch:*

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Văn D không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vay là 950.000.000đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Lương Ngọc T vắng mặt và đơn có đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Văn D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt

không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn D.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Đình H:

Nguyên đơn ông Nguyễn Đình H xác định có thỏa thuận cho ông Nguyễn Văn D vay 02 lần tiền với số tiền tổng cộng là 950.000.000đ. Lãi suất các bên thỏa thuận là 1,6%/tháng. Thời hạn vay các bên có thỏa thuận vào ngày 07/3/2022. Khi vay các bên không cầm cố hay thế chấp tài sản để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ. Bị đơn ông Nguyễn Văn D không đến Toà án cung cấp chứng cứ và không có ý kiến phản bác lại ý kiến của nguyên đơn. Nguyên đơn ông H cung cấp sổ hạch toán cho tiết của tài khoản ông Nguyễn Đình H do Ngân hàng thương mại cổ phần Q- chi nhánh L xác nhận có thể hiện thông tin chuyển tiền 02 lần với số tiền 950.000.000đ là đúng với khai nại của ông H. Ngoài ra ông H còn cung cấp hình ảnh chụp tiền màn hình điện thoại thể hiện lưu trữ thông qua tin nhắn Zalo giữa ông Nguyễn Đình H và ông Nguyễn Văn D thể hiện số tiền chuyển khoản và thỏa thuận vay tiền giữa các bên.

Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của ông H là có thật và phù hợp với các tài liệu chứng cứ do ông H cung cấp cho Toà án. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn D có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông H số tiền 950.000.000đ là có căn cứ và phù hợp với quy định tại các Điều 463, 465, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông H cho ông D vay vào các ngày 29/12/2021 và ngày 07/01/2022 nhưng ông H yêu cầu ông D trả tiền lãi từ ngày 07/3/2022 trên số tiền gốc là 950.000.000đ với lãi suất 1,6%/tháng là có lợi cho ông D và phù hợp với lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tiền lãi được tính từ ngày 07/3/2022 đến ngày 27/6/2025 là 39 tháng 20 ngày x 950.000.000đ x 1,6%/tháng = 602.933.333 đồng.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Văn D phải chịu 29.294.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Đình H 28.458.000đ (Hai mươi tám triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0022975 ngày 25/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhon Trach.

[4] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhon Trach về việc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 465, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình H đối với bị đơn ông Nguyễn Văn D về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Nguyễn Văn D có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Đình H số tiền là 1.552.933.333 đồng (Một tỷ năm trăm năm mươi hai triệu chín trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng). Trong đó, tiền vay gốc là 950.000.000đ; tiền lãi là 602.933.333 đồng.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn D phải nộp 29.294.000đ (Hai mươi chín triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Đình H 28.458.000đ (Hai mươi tám triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0022975 ngày 25/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch.

Kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Lâm

